

(b^ın d^ıch)

V^ıt Nam qu^ıc d^ınh Phan Ch^ıu Trinh g^ıi th^ı cho đ^ınh kim hoang d^ı

Tôi sinh g^ıp lúc: trong th^ıi n^ınh c^ı nhà nghiêng ng^ıp, ngoài th^ıi các n^ınh c^ı đua tranh ti^ın b^ı. Tôi là ng^ıi yêu bình dân ch^ı nghĩa, ghét chuyên ch^ı quân quy^ın, đau đ^ın vì quan l^ıi tham lam, th^ıng xót vì dân sinh kh^ın kh^ı, v^ıy n^ıen tôi s^ın lòng li^ıu c^ı sanh m^ıng tôi, ra gánh vác vi^ıc đ^ıi, trông mong có c^ıu l^ıi cu^ıc hi^ım nghèo đ^ınh ch^ıút nào ch^ıng!

Năm 1907, tôi đ^ıa g^ıi th^ı cho các quan chánh ph^ı B^ıo h^ı, h^ıt s^ıc kêu ca, tr^ıc b^ıay t^ı tình c^ınh kh^ı s^ıc a dân Vi^ıt Nam, sau xin thay đ^ıi theo chính tr^ıc các n^ınh c^ı văn minh trong th^ıi b^ıay gi^ı. Nh^ıng vi^ıc tôi đ^ıa đ^ıx^ıng trong lúc ı y đ^ıu là s^ıc n^ınh kíp c^ıp thi^ıt c^ı: nh^ı l^ıp tr^ıng d^ıy ti^ıng Tây và chí Qu^ıc ng^ı, b^ıay ra h^ıi th^ıng, h^ıi n^ıng đ^ı giàn^ı l^ıi quy^ın l^ıi cho ng^ınh i^ı mình, và thay đ^ıi cách ăn m^ıc theo cách Âu Tây, v.v...Nh^ıng vi^ıc đó tôi làm tr^ıc m^ıt ng^ınh i^ı thiên h^ı, r^ı ràng nh^ı ban ngày, v^ıy th^ıi có th^ıi l^ıi g^ıi không? Th^ı mà tri^ıu đ^ınh n^ınh ta, tr^ı trên đ^ın d^ınh, c^ı kh^ı kh^ı gi^ı l^ıy th^ıoi chuyên ch^ı c^ıu đ^ı hà hi^ıp dân ngu, c^ıu p^ı l^ıy l^ıi riêng cho mình; ghét vi^ıc thay đ^ıi nh^ı c^ıu thù, coi nhân dân nh^ı r^ım rác, tìm c^ıu b^ıi vi^ıc, phá phách đ^ı đ^ınh, làm cho lòng dân ai ai c^ıng t^ıc gi^ın, đ^ı mà gi^ıt h^ıi nh^ıng k^ı thông minh l^ıng thi^ın trong n^ınh c. S^ı ch^ıng s^ıu thu^ı kh^ıng công bình, x^ıy ra kh^ıp c^ı 12 t^ınh Trung Kì trong năm 1908, th^ıi dân và thân s^ıi b^ı gi^ıt và b^ı tù, k^ı h^ın m^ıy ngàn ng^ınh i, đau lòng th^ım d^ı bi^ıt bao nhiêu. G^ıp d^ıp nh^ı th^ı, m^ıt ng^ınh i nh^ı tôi, có th^ıi nào mà h^ı ch^ıu b^ı l^ıng: phao cho vi^ıc này, bu^ıc vào c^ı kia, tr^ıc th^ıi x^ı án t^ı hình, sau l^ıi đ^ıày Côn Lôn.

Kh^ın n^ın thay! N^ınh c^ı ta b^ı n^ınh c^ı Pháp b^ıo h^ı đ^ın ngày đó đ^ıa g^ın ba b^ın m^ınh i năm r^ıi, nh^ıng s^ı h^ı b^ıi v^ın kh^ıng thay đ^ıi, cách văn minh ch^ıng h^ı b^ıt ch^ınh c, mà cái n^ınh đ^ıc chuyên ch^ınh hi^ıp v^ın c^ıòn g^ım ghi^ıc nh^ı th^ı. V^ıy th^ıi cái văn minh c^ıa n^ınh c b^ıo h^ı kh^ıng có ích g^ıi cho n^ınh c b^ıo h^ı, mà n^ınh c b^ıo h^ı c^ıng kh^ıng nh^ı g^ıi đ^ınh c s^ı khai hoá c^ıa n^ınh c b^ıo h^ı, l^ıquá! S^ı đó trong đ^ıi n^ıy c^ıng ít th^ıy v^ıy.

N^ıu tôi kh^ıng nh^ı đ^ınh c cái lòng công bình c^ıa m^ıy ng^ınh i Tây th^ıi tôi còn đ^ıu đ^ın ngày nay. Tôi mà c^ıòn s^ıng đ^ın nay, c^ıng là nh^ı cái văn minh th^ıc c^ıa ng^ınh i Tây v^ıy (nh^ı có h^ıi Ligue des Droits de l'homme).

Năm 1910, đ^ıc kh^ıi tù, năm 1911 tôi đ^ıc qua Tây đ^ıxem xét cái h^ıc thu^ıt văn minh Âu Châu. Đ^ıa 12 năm, tôi ăn n^ım trên cái đ^ıt dân ch^ı, h^ıp cái kh^ıng khí t^ı do, nh^ı v^ıy mà tôi hi^ıu đ^ıc l^ı chánh đáng trong th^ı gi^ıi, ph^ın nghĩa v^ı c^ıa qu^ıc dân, và c^ıng bi^ıt ch^ıc đ^ınh c cái m^ıc đ^ıch c^ıa n^ınh c nh^ıa nên thay đ^ıi nh^ı th^ı nào. Dân ta b^ıay gi^ı ph^ıi đ^ınh th^ıc nhau d^ıy, ph^ıi đ^ıng lòng hi^ıp s^ıc mà ch^ıng c^ı v^ıi l^ıu vua d^ı quan nh^ı, ph^ıi phá nó cho tan, đ^ıp nó cho đ^ı; l^ıi ph^ıi l^ıp t^ın gnu^ın, c^ıt t^ın r^ı, làm cho ti^ıt h^ın s^ıc ma qu^ı chuyên ch^ı, nó đ^ıa ám l^ınh ch^ıng ta m^ıy ngàn năm nay, n^ıu kh^ıng làm nh^ı th^ıi kh^ıng bao gi^ı tr^ıng th^ıy ánh sáng m^ıt tr^ıi m^ıt tr^ıng n^ıa!

Đó là cái ch^ı ý và cái m^ıc đ^ıch c^ıa tôi v^ıy.

V^ıy mà nay tôi nghe B^ı h^ı t^ı khi l^ıen ng^ıoi t^ıi gi^ı, có làm đ^ıu g^ıi ích l^ıi cho dân kh^ıng? Không, ch^ı nghe có nh^ıng đ^ıu kiêu c^ıng, dâm d^ıc, trái lu^ın lý; ngh^ıch phép t^ıc; quy^ın vua muon cho tôn sùng, th^ıng ph^ıt m^ıt cà công chín^ı; hút cái máu m^ı c^ıa dân nghèo, trau cái xác th^ıt cho sung s^ıng, ng^ınh c văn minh c^ıa th^ı gi^ıi, ngăn đ^ınh ti^ın b^ı c^ıa qu^ıc dân; n^ıt x^ıu t^ınh h^ı, ch^ı a chan đ^ıy nh^ı y, kh^ıng sao mà nói cho xi^ıt đ^ınh c.

Theo lu^ıt hi^ın pháp các n^ınh c văn minh trong đ^ıi b^ıay gi^ı, vua nào trái phép, dân có quy^ın c^ı lu^ıt mà b^ıt t^ıi. Tuy ngày nay dân quy^ın n^ınh c Nam c^ınh b^ı đ^ıe nén, hi^ın pháp c^ınh ch^ıa thành l^ıp, song c^ı theo l^ı công bình chung trong đ^ıi nay, B^ı h^ı kh^ıng sao mà g^ı tôi v^ıi chúng tôi

đính.

Nay tôi trích ra bấy viết quan hệ thợ nhặt đón dân, đón ném chúng tôi, bấy viết đó là bấy tôi cõa bỗ hõ, tôi sẽ xét đoán bút buông nhõ sau này, khi bỗ hõ đính thợ này, thì Bỗ Hõ phõi tõi xõi y.

I. Một là tõi tôn quân quyén

Sau khi Bỗ hõ lên ngôi, thõing ra nhõng Chiõu, Dõ ép dân phõi tôn quân quyén, là lõ gì võ y? Bỗ hõ thõing nói, nõm cõa ta xõa nay võn sùng Nho giáo. Nho giáo còn ai lõn hõn ông Khõng, ông Mõnh? Xõa vua Đinh Công hõi đõc Khõng Tõ rõng: "Có câu gì vua nói ra làm nõm thõnh võng đõc không?". Đõc Khõng Tõ rõng: "Có, làm vua khó lõm, mà làm tôi cũng không dõ". Lõi hõi rõng: "Võ y thõi có câu gì vua nói ra, mà làm mõt nõm không". Đõc Khõng Tõ rõng: "Có, ta không vui chi sõ làm vui, ta chõ vui sao cho nhõng lõi ta nói ra không ai dám cãi lõi". Thõy Mõnh Tõ nói rõng: "Trong nõm dân là quý nhõt, đõt cát và võt sõn là thõ nhì, còn vua là khinh". Lõi nói rõng: "Có lõi cho đõm lòng ngõi cùng dân, mõi đáng làm ngôi thiên tõ". Còn biõt bao nhiêu là lõi nói khác nhõa, cũng toàn mõt ý lõi cõ. Bỗ hõ xem lõi trong 5 Kinh và 4 Truyõn, xem có câu nào là tôn quân quyén không? Bỗi vì ngõi nào mà ngôi mình lõi trên muôn ngõi, thõi lòng khiêm nhõng phõi xem mình nhõ lõi dõm i cõ muôn ngõi, lõi là cái tinh thiõn cõa Nho giáo võ y; nhõu ngõi nào hñanh hñanh tõ đõc, cõ y quyén thõ mà ép dân, rõng: "chúng bay phõi tôn ta, phõi sõ ta, thõi ngõi lõi chõng khác chi tìm đõm tõ tõ võ y".

Xõa vua Kiõt rõng: "Ta làm vua trong nõm nhõy, nhõ mõt trõi soi trên trái đõt, mõt trõi mõt ta mõi mõt". Dân thõi trõi lõi rõng: "Mõt trõi kia sao mõy không mõt? Chúng ta sõn lòng chõt või mõy, làm cho mõy mõt."

Vua Trõ rõng: "Mõng ta sinh lõi trõi, chõ chõng lõi dân". Dân trõi lõi rõng: "Trõi là dân, trõi xem là dân ta xem, trõi nghe là dân ta nghe."

Rút cuõc lõi vua Kiõt thõi đày ra nhõi Nam Sào, vua Trõ thõi đõu treo cõi Thái Bõch.

lõy là nhõng gõng cõa các ông Vua tôn quân quyén đó. Võ sõi đó đõc Khõng Tõ rõng: "Vua Thang đày ông Kiõt, vua Võ giõt ông Trõ là hõp theo lõi trõi, mà thuõn theo lòng ngõi", Thõy Mõnh Tõ nói rõng: "Nghe giõt mõt ngõi tàn bõo, tên là Trõ chõ chõng phõi giõt vua."

Đõy mõi thõc là Nho giáo đõy, sách võ còn sõ sõ đõy, đõu ghi lõi tõ tay đõc Khõng, thõy Mõnh cõ, có phõi tõi bày đõt ra tôi tõ dõi tôi, mà phõnh ngõi ta đâu.

Nhõng Chõ, Dõ tôn quân quyén cõa Bỗ hõ, có khác gì cái chíñn thõi või Nho giáo hay không?

Xõa nay có vua nào nghõch või quõc giáo mà còn đõm làm vua lâu dài đâu.

Còn theo các hõc thuyõt mà nói, sao gõi là nõm? Là hiõp dân lõi mà thành nõm; sao gõi là triõu đinh? Là nhõng ngõi đõm lõy quyén cho, phõi thuõn theo ý muõn cõa dân mà làm nhõng võc lõi dân ích nõm.

Ông vua hay ông Giám quõc, chõng qua là ngõi thay mõt cho mõt nõm, cũng nhõ mõt ngõi quõn lý thay mõt cho mõt Công ty mà thôi.

Ai chõu trách nhiõm lõy, hay hõng đõm cái quyén lõi, thõi phõi làm cho hõt các bõn phõn mìn đõi või dân, đõi või nõm; nhõu không thõi thõi cũng bõ phõt, bõ tõi nhõ mõi ngõi võ y.

lõy, tõ do, bình đõng, là nghĩa nhõ thõ mà các nõm văn minh thì nay phõi đõt ra quan Nõi các Tõng trõng (tõc là Tõ tõng) đõ thay quyén vua hay Giám quõc đõ chõu lõi või dân là thõ.

Nõu có ông vua, hay ông Giám quõc nào chíñm cõa dân làm riêng cõa mình, thõi dân buõc tõi cũng chõng khác gì tõi ăn trõm ăn cõp; nhõu cõ y quyén mõnh hành hõ dân làm tôi mõi, thõi buõc tôi cũng nhõ đõa bõn nghõch.

Cái lỗ y đâm ng thui nó sáng rọi nhau ban ngày, ai ai cũng rõ. Phàm nhung dân các nước văn minh, đều coi lỗ y nhau nồng, lúa, lúa, giao, thui lỗ y nhau trai đất thien linh; dân nào thuần lỗ y thui đất nhung phú cống, dân nào trái lỗ y thui phai sa sút hèn hả.

Xưa vua nước Pháp là Louis XIV nói rằng: "Nước là ta". Dân Pháp cho là lỗ i nói điều nghĩa ch vô đao; đòn nay nghe i Pháp làm sách chép đòn câu đó cũng còn chia người lòng giỗ n. Cái ý đó có khác gì vui nghĩa Nho giáo đâu.

Đốc Khang Tự nói rằng: "Ông vua nào muôn cái sô ghét cõa dân, thui tai hoi tết có ngày đòn mình". Lỗ i nói rằng: "Mỗi rọi nó có vua, chung bông nhung nước văn minh nó không có là hồn".

Ông Minh Tự nói: "Nước là nước cõa dân, chia không phai cõa vua".

Nay Bồ hòn sinh đẻ trong nước Nho giáo, và làm vua trong thì bây giờ là thế kỷ 20, mà nước ta lỗ i đong đếm i quyển nước dân chia Pháp Bồ hòn, Bồ hòn lõi dám tôn mình nhau thien thánh, nghênh ngang trên đòn dân. Vui thui chung nhung dân Việt Nam không thể dung đòn cõa Bồ hòn, mà dân nước Pháp lỗ i càng khi đòn Bồ hòn nõa.

Nay chúng ta thui ghé mắt xem qua tình thế Âu Á, Nhứt Bồ n là nước đong văn, đong giỗ ng vui nước ta. 40 năm trước hòn đã lõi p ra hiến pháp, cho dân đong bùi cõi nghê viễn; viễn chính trị trong nước theo công ý cõa dân, chia vua không đong cõi chuyên cõi; vì thế nên nước hòn đong cõi nhung thui nh, nay đã đong đòn trong Á Đông, thế mà hòn vui hiến quyển vua còn lõi n quá. Vua Minh Trị là vua có danh tiếng công đong cõa Nhứt Bồ n, mà cuối năm hiến Minh Trị, ông ta còn bùi cái hiến thích khách, lỗ i năm mõi rõi đây, quan Tự trưởng Nhứt Bồ n bùi giỗ t trong ga xe lõa cũng vì cõi y.

Nước Tàu là nước mõi văn minh nước ta, trong năm 1911 hòn cũng đã đưa i vua đi đòn lõi p nên nước dân chia.

Còn nhau Âu Châu, quyển vua còn ai lõi hòn Hoàng đòn nước Nga, thui nõa thui Hoàng đòn nước Đế c, và Hoàng đòn nước Anh (trong nguyễn bõn là Úc, có lõi nhau m). Trong chiên bùi vui a rõi, vua Nga là Nicolas II và cõi nhà bùi giỗ t mõt cách ròt thui hòn i; vua Đế c Guillaume II phai tròn qua Hà Lan mõi khai chia t; vua Anh Charles I, hai lõi tròn vui đòn mõu phuc ngôi vua, dân nước Anh hòn chung cõi lõi và đuôi i đin nhau đuôi i gà; rút cõi cõi bùi đày chia t ngoài mõt hòn cù lao.

Nhau ng ông vua tôi đã kí trên đó, đòn là nhau ngõi i anh kiết, và trí hòn cũng biết đòn mõi viễn trên thui giõi, tuy hòn đòn i vui dân có mõt hai chuyển tõi chuyên, song cũng có lõi m viễn hòn làm ích cho nước hòn. Nhau ng ông vua nào làm nên, thui nước đong cõi giàu mõnh, ông nào có bùi thua đin nõa, cũng không đòn nõi mõt nước. Thế mà các nước cõi y nó đòn i vui các vua chúng nó mõt cách ròt nghiêm khai c, ghét hòn nhau là cõi chia t đòn bùi thui, gõi m hòn nhau con ròn đòn ròt đòn; viễn nhau không cõi n thui, thui i chúng nó bùi bùi t không thui; làm viễn lõi n mà hòn ng, thui i sõ chia t chóc theo ngay. Xem đó thui i đòn biết cái trí thui c nhau ng dân đòn bây giõi mõi mang là thui nào!

Còn nước Nam ta, tõi xua đòn nay, vui n là mõt nước chuyên chia, trăm viễn chính trù vào mõt tay vua; công viễn Triệu đình cõi m không do dân nói đòn (luõt ta cõi m không cho hõi c trò và dân gõi thui cho vua nói chính trù). Đã 70, 80 năm nay, trên vua thui hèn, đòn i tôi thui i nõnh; pháp luõt thui i nghiêm nhau t, dân mõt cõi tõi do (tõi thui Gia Long đem luõt Thanh vui trù dân Việt Nam, là mõt sõ lõi m, vì luõt đó là luõt ngõi Mãn Châu lõi p ra đòn trù Trung Quốc, trong luõt y lõi m phép không công bình; xem nhau khi luõt y bùi đòn thi hành trong nước ta, ông Nguyễn Văn Thành là mõt ngõi khai quoc công thui n, chia vì cõi con ông ta đòn mõt bài thui chia i, vui mà các quan nõnh thui n, đem thêu đòn ra, giõt cõi nhau ông y! Thế thui i bùi luõt y đòn cõi biết chia t chóc nào!). Tõi đó nước ta, dân vui i vua cách nhau xa quá; các quan i giõa muõn làm chi thui i làm, dân không chia kêu ca. Tõi triều Minh Mõng vui sau, giõc giõc nõi lên luõn; đòn đòn i Tõi Đế c, Tây qua là mõt nước, ông bà nhau Nguyễn, trong 200 năm mõi mang gõi nõa nước Nam, công đong lõi n biết là bao nhiêu mà con cháu làm vua chia chia đòn 50 năm, đã bùi hõa mõt nước, là bùi cõi đó, thui m

thay! Vì c hắc hành thi i hắc bắc, nên hắc trò dứt nát, chắc biết thi đứt làm quan đứt ăn cắp cắp a dân, chắc ng biết nắc nhà là gì.

Vậy cho nên đìn nay nắc nhà mệt ngày mệt sa sút, càng ngày càng tàn mệt, chắc ng còn đứt vào bắc nào cù; nắc không bắc nắc Pháp lõy, thi i cũng không biết nắc ta trôi nắc i vào tay ai! Cù sù đã qua đó mà buắc tì, chắc ng vua thi i ai? Dứt có anh thủy ki i n mi ng lõy i gi i thi n nào, cũng không cãi cù gì đứt c.

Vậy nắc ta tì nay vay sau, còn nên tôn quân quyến nắc a không? Không, chắc ng nh ng là vua không nên tôn, mà ngôi vua cũng nên cùt đi kia. Vậy mà vua đìn nay cũng còn, thi ng ôi! Cái trí khôn dân ta lu lõp, thua kém cù ng i thiên hắc, đã đành nên thi ng hắc, mà cái lòng trung hắc u nh n nhắc cùa nó cũng nên chu ng vay!

Vậy thi i đáng lõ vua phái hắc tòng lo lõng làm vi c gi lõi ích cho thi a tòng chúng nó mệt tí mệt phái. Nay Bắc hắc thi i không: lúc chắc a làm vua, chắc nghe có mệt đứt u gi là hay, mà sù xu u xa thi i đã chán chắc ng trung mệt thiên hắc, chắc lo chắc y ng i c, chắc y xuôi đứt lên làm vua cho đứt c; đìn lúc làm vua đứt c r i, chắc làm vi c cho nhân dân oán thán mà thôi. Vậy mà nay còn dứt a hắc quyến nắc quyến kia, bắc t buắc dân còn phái tòn mình nắc a kia!

Chiều theo lu t xu a nay, dân Âu Á chúng nó bắc t tì các vua cùa chúng, mà xu Bắc hắc, thi i mệt cái gi t, hay mệt cái đu i, hai cái đó Bắc hắc không tránh đứt c.

II. Hai là tì i thi ng phái t không công bình

Thi ng phat là cái phép lõn cùa Triệu đình. Mõng sõng cùa dân, kõ cùng cùa nắc c, đứt quan hắc i đó cù. Đec Khắc Ng Tõ nói: "Hình phái t không nh ng phép, thi i dân không có chắc thò tay chân". Mõnh Tõ nói rong: "Ng i trên không theo lõ thi ng, ng i dứt i không gi phép lu t, cái nắc c nhắc thắc, thi i thi nào cũng phái mệt". Đec xua thi ng ng i phái i Triệu, là tì ra ng i cù nắc c cùng thi ng, phái t ng i phái i chắc, là tì ra ng i cù nắc c cùng phái t; nắc u hai sù đó mà mệt cù công bình, thi i dân cùn gi phái i có vua có quan?

Tôi nghe đích rong: Bácn tên X là bắcn chắc i bắc i lõng lõ vay i Bắc hắc khi trung c, khi bắc hắc làm vua r i, thi ng thi i đứt c thăng chắc c Thắc ng chắc đứt hắc u hắc bên mình, thi ng thi i làm cho Tri phái, Tri huy n, quan Tõnh hay quan Kinh v.v...Lõi nghe có anh quan Thắc lang nắc, vay anh ta có oán riêng vay i Bắc hắc lúc còn chắc a là vua, khi Bắc hắc lên ngôi r i, nhắc n sù r i ro nho nhắc, anh ta bắc cách chắc c đu i vay ngay. Lõi mệt Thắc ng thi i hay rao bán nh ng cái tì t riêng cùa Bắc hắc ra ngoài, nhân dõp đó mệt chắc d ãa, Bắc hắc tìm cù buắc tì n ng, xu 8 năm tù, án đã làm r i, sau nghe anh này rút ra 5 vay n đứt bắc, lõi đứt c lõi, giáng chắc a đu i vay.

Vậy thi i sù thi ng phái t, Bắc hắc cù theo ý riêng cùa mình, chắc ng cùn gi phép nắc c, làm cho thêm sù gian d ãi lo lót ra. Vua nhắc thi i, thi i vua làm gi?

Lõi nghe Bắc hắc nuôi mệt tì i lính kín hắc n 40 ng i, đứt mai chi u đi do thám chén hắc ng thôn, nắc i thành thi i, xem có ai gièm chê mình không? Nắc u có, thi i Bắc hắc hoắc là tìm cách buắc tì i ngay, hoắc là dùng cách bí mệt làm hắc i mà không cho ng i ta bi t. Nh ng quân đó r i t là quân cõn đứt, cù y thi g i n vua, làm đứt u phi pháp, khi i n cho lõng dân ai ai cũng sù hắc, khóa mõm bắc mi ng, ra đứt ng g i p nhau chắc lõy mệt trong nhau mà thôi, thi t là làm cho nhân dân khắc sù thi m thê.

Xua vua Lõ nhà Châu là ng i lõm nét xu u, sù dân chắc trích, mõi đứt ra mệt cái phép đứt khắc i sù chê gièm, cũng làm nhắc Bắc hắc vay. Ông Thiệu Công can rong: "Bắc mi ng dân khó hắc n là bắc mi ng sông", vua Lõ không nghe, sau quay bắc dân gi t. Sao Bắc hắc không lõy g i ng đó mà soi?

III. Ba là chu ng sù quay lõy

Cái quay lõy chắc ng qua là đứt chắc sù tôn kính đó mà thôi, ngoài ra chắc ng có nghĩa lý gì cù. Mõt ng i ng i đứt sù i trên, bao nhiêu ng i dứt i phái áo mao d ãp đứt u xu ng đứt, chắc ng nh ng là làm mệt cái phái m giá cùa loài ng i, mà lõi làm cho ng i i trên sinh lòng kiêu căng, ng i i đứt i

m^ıt lòng liêm s^ı, th^ıt là m^ıt cái l^ı phép r^ıt là m^ıi r^ı. (L^ı l^ıy đ^ıi x^ıa, m^ıt ng^ıo i l^ıy th^ıi ph^ıi l^ıy tr^ı l^ıi, l^ı đó h^ıay c^{òn} b[ ]en Nh^ıt B[ ]n, nh^ıng v[ ]i phi[ ]n quá, nay c[ ]ng b[ ]).

Các n[ ]c v[ ]n minh đ[ ]i b[ ]ây gi[ ] đ[ ]u b[ ] cái l^ı l^ıy c[ ], ch^ı c^{òn} m^ıt hai x^ı M[ ]ng, Mán c^{òn} gi[ ] l^ıi mà th^ıi, th^ı mà n[ ]c ta đ[ ]n nay v[ ]n c^{òn} gi[ ] th^ıói đó, th^ıc là m^ıt s^ı x^ıu h[ ] cho d[ ]an ta bi[ ]t bao n[ ]hiêu.

Năm 1906, quan T[ ]oan quy[ ]n Beau ra l^ınh b[ ] l^ıy, kh^ın n[ ]n thay cho các quan l^ın Vi[ ]t Nam kh^ıng bi[ ]t x^ıu h[ ], c[ ]b[ ]t d[ ]an gi[ ] cái th^ıói c[ ]. Đ[ ]n l[ ]úc quan t[ ]oàn quy[ ]n Sarraut l^ıi c[ ]m l^ıi m^ıt l^ın n[ ]a; nay Nam k[ ] và B[ ]c k[ ] đ[ ]a b[ ] c[ ] r^ıi, mà B[ ] h[ ] c[ ]ng c[ ] kh^ı kh^ı theo cái th^ıói m^ıi r^ı đó, ch^ıng nh^ıng kh^ıng b[ ], l^ıi c[ ]n làm cho ph[ ]ô tr[ ]ng th[ ]êm ra, B[ ] h[ ] l[ ]am h[ ]nh nh^ı th[ ]êm cái l^ıy nh^ı th[ ]êm ăn u[ ]ng m^ıt m[ ]on g[ ]i ngon s[ ]ng l^ım. M[ ]i khi trong Tri[ ]u có l^ı ch^ıu l^ıy th^ıi B[ ] h[ ] cho phép ng[ ]o i n[ ]ào ch^ıp c[ ]nh đ[ ]u bán cho kh^ıp c[ ] n[ ]c, nh^ıng l[ ]nh l^ıy đ[ ]a truy[ ]n kh^ıp c[ ] th^ıgi[ ]i.

Khi B[ ] h[ ] qua T[ ]ây, các quan ti[ ]n đ[ ]n ga xe l^ıa Đà N[ ]ng, B[ ] h[ ] c[ ]ng b[ ]t l[ ]am l^ı l^ıy; đ[ ]n khi tàu t[ ]i Marseille c[ ]ng th^ı.

L^ı l^ıy kh^ıng ph[ ]i là l^ı v[ ]n minh, v[ ]ua c[ ]ng kh^ıng ph[ ]i là tr[ ]i, quan v[ ]a d[ ]an kh^ıng ph[ ]i là đ[ ]ày t[ ]m^ıt, ga xe l^ıa v[ ]a b[ ]n t[ ]àu kh^ıng ph[ ]i ch^ın Tri[ ]u đ[ ]ình, mà sao B[ ] h[ ] dám b[ ]t ng[ ]o i ta vùi áo m[ ]ao trong ch^ın l^ım than, xem loài ng[ ]o i nh^ı loài trâu ng[ ]a, l[ ]am cho ng[ ]o i ngo[ ]i qu[ ]c tr[ ]ong vào, ch^ıng nh^ıng là ch[ ]e c[ ]o i B[ ] h[ ], mà l[ ]i m[ ]a mai khinh d[ ]u n[ ]oi gi[ ]ng Vi[ ]t Nam n[ ]a. Nh^ıng s[ ] đó, ph[ ]am nh^ıng ng[ ]o i có nh^ıu ít trí kh^ıon, bi[ ]t đ[ ] c m^ıt tí v[ ]n minh th^ıi b[ ]ây gi[ ], ch^ıng ai ch^ıu l[ ]am, mà B[ ] h[ ] th^ıi c[ ] vui v[ ] t[ ] đ[ ]c mà l[ ]am đ[ ] c, th^ıc l^ı quá! V[ ]y kh^ıng ph[ ]i m^ıt ng[ ]o i ngu là g[ ]i?

R[ ]t đ[ ]i B[ ] h[ ] l^ı cho phép ng[ ]o i ta d[ ]ng th^ıch cao n[ ]n th[ ]anh h[ ]nh^ıng i, nh^ı l[ ]úc B[ ] h[ ] ch^ıu ch^ıu l^ıy trong l^ı d[ ]i tri[ ]u, đ[ ] trong tr[ ]ng đ[ ]u x^ıo Marseille, B[ ] h[ ] t[ ] ng s[ ] đó là quan tr[ ]ng l^ım hay sao, mà B[ ] h[ ] dám đ[ ]em ra khoe tr[ ] c m^ıt th^ı gian? T[ ] ng l[ ]am th^ı n[ ]y: B[ ] h[ ] th^ıi cho[ ]nh trên ngai th^ıp vàng ch^ıng ch^ıut khiêm nh^ıng nào c[ ], c[ ]n các quan l^ın nh^ı râu tóc b[ ]c ph[ ], c[ ]u[ ] đ[ ]u khoanh tay m^ıt th^ıi nh^ım hi hí, khòm l^ıng đ[ ]ng c[ ] tr[ ] c B[ ] h[ ], l[ ]am nh^ı h[ ]nh m^ıt b[ ]y rái cá đ[ ] ng t[ ] cá, m^ıt b[ ]y kh^ı đ[ ] ng l[ ]am trò. Nh^ıng ng[ ]o i Âu có ki[ ]n th^ıc, ai n[ ]y c[ ]ng t[ ]c c[ ]o i, v[ ]y có ch[ ]an ng[ ]an kh^ıng?

V[ ]y th^ıi B[ ] h[ ] ch^ıng bi[ ]t g[ ]i là x^ıu h[ ] sao? B[ ] h[ ] ch^ıng qu[ ]n g[ ]i danh ti[ ]ng c[ ]a B[ ] h[ ] m[ ]c l[ ]òng, c[ ]n th^ı di[ ]n n[ ]c Nam th^ıi sao?

Trong Kinh truy[ ]n r[ ]ng: “Nh^ıng ông v[ ]ua mà t[ ]nh ý trái v[ ]i thiêng h[ ] c[ ], th^ı nào c[ ]ng b[ ] ng[ ]o i l[ ]am h[ ]i”. “V[ ]ua khinh d[ ]an nh^ı th^ı là con chó con ng[ ]a, th^ıi th^ı nào d[ ]an c[ ]ng coi v[ ]ua nh^ı ng[ ]o i đ[ ]i đ[ ] ng”, (nghĩa là kh^ıng t[ ]inh nghĩa g[ ]i v[ ]i v[ ]ua). “V[ ]ua coi m[ ]ng d[ ]an nh^ı cái c[ ]ái rác, th^ıi d[ ]an c[ ]ng coi v[ ]ua l^ı nh^ı ng[ ]o i c[ ]u thù”.

V[ ]y th^ıi B[ ] h[ ] ch^ıng qua là ng[ ]o i qua đ[ ] ng, hay là ng[ ]o i thù đ[ ] ch c[ ]a d[ ]an Vi[ ]t Nam đ[ ]o mà th^ıi, mu[ ]n cho d[ ]an đ[ ] ng l[ ]am h[ ]i đ[ ] n m[ ]inh sao đ[ ] c?

IV. B[ ]n là t[ ]i xa x^ı vô đ[ ]o

Sau khi B[ ] h[ ] l[ ]am v[ ]ua r[ ]i, th^ıi đ[ ]em l[ ]òng ch[ ]nh nh^ıng cung đ[ ]i n[ ]u c[ ]u ông bà đ[ ]i tr[ ] c đ[ ]i l[ ]i, li[ ]n l[ ]am ngay m^ıt s[ ] cung đ[ ]i n[ ]u nguy nga l[ ] làng An C[ ]u(1), mua nh^ıng đ[ ]u s[ ] c[ ]a T[ ]àu, m[ ]i l[ ]i n[ ]u vài ngàn b[ ]c, đ[ ]em v[ ] đ[ ]p b[ ] ra, l[ ]a nh^ıng mi[ ]ng nào bông hoa đ[ ]p, đ[ ] g[ ]n nh^ıng h[ ]nh con long, lân, qui, ph[ ]ng, cho th^ıa l[ ]òng xa x^ı c[ ]a B[ ] h[ ]. L[ ]i đ[ ]em b[ ]c ti[ ]n thu i ng[ ]o i T[ ]ây đ[ ] c ba, b[ ]n cái t[ ] ng đ[ ] ng c[ ]a m[ ]inh, phí t[ ]n   c m[ ]i cái trên d[ ] i n[ ]u t[ ]v[ ]n đ[ ] ng b[ ]c, đ[ ] ch^ıng trong nh^ıng đ[ ]u x^ıo. B[ ]áu g[ ]i, x^ıo g[ ]i đ[ ] u đ[ ] u! L[ ]i t[ ] cái kh n, cái m , cho chí cái áo, cái gi y, B[ ] h[ ] đ[ ]u đ[ ] nh v ng ng c kim c ng, giá phí bi t l a bao n i u! R[ ]t đ[ ]i l^ıy v ng lu t gi t ra l am cái l ng đ[ ] u bao kh p ch n, xa phí d i d t, t  x a đ[ ] n nay ch a c  nghe ông v[ ]ua n o l am nh  th  bao gi .

L^ıi B^ı h^ı lúc qua T^{ây}, xu^ıng tàu t^ı Tourane cho đ^ın khi qua đ^ın T^{ây}, lúc ^ı trên tàu, g^ıp kh^ıch b^ı hành n^ıo th^ıi nh^ıng r^ıu s^ım banh h^ıng nh^ıt là đ^ıi cho th^ı c^ıa, ch^ı nói nh^ıng ti^ın cho “bu^ıc boa” (pourboire) c^ıng đ^ın 20.000 quan, c^ın kim ti^ın kim, kh^ınh th^ıi đ^ıng cho ai n^ıy, ch^ıng k^ı sao h^ıt đ^ıng.

Ai c^ın l^ı g^ı, khi B^ı h^ı ch^ıa l^ıam v^ıa, trong túi ch^ıng c^ıo m^ıt xu, v^ıy th^ıi ti^ın đ^ıó ^ı đ^ıâu mà t^ıi?

Ch^ıng ph^ıi B^ı h^ı ăn c^ıp ti^ın kho, ti^ın kín c^ıa n^ıcc ta, th^ıi ti^ın đ^ıâu?

(Tr^ı l^ıen l^ı sao y b^ın d^ıch th^ı bút c^ıa C^ı T^{ây} H^ı c^ın gi^ı đ^ıng. D^ıng đ^ıng l^ıà ông Lê l^ım d^ıch ti^ıp ^ı b^ın th^ı bút Hán v^ın)

Than ôi! Trung k^ı n^ıcc ta, n^ıng d^ınh th^ıi ngh^ıo kh^ı đ^ın c^ıc đ^ıng, thiêng tai t^ıi t^ıp, oan vong th^ıng th^ıy, quan tham l^ıi nhi^ıu, đ^ıt x^ıu d^ınh c^ıng, l^ıi th^ıêm trong l^ıu gi^ıc gi^ıa, v^ıt giá cao v^ıt, t^ınh tr^ıng l^ıu ly đ^ın nay ch^ıa c^ıu v^ıt, xâu thu^ı n^ıng n^ı, gánh vác kh^ıng n^ıi; nói đ^ın vi^ıc m^ı mang tr^ı kh^ınh, vi^ıc n^ıng đ^ıi s^ıng th^ıi c^ıo xa l^ıc xa l^ı, s^ınh v^ıi Nam, B^ıc k^ı, b^ınh kh^ıb^ın t^ı c^ıng đ^ı rõ r^ıt r^ıi. Th^ı mà ng^ınh sách c^ıo kêu thi^ıu h^ıt, ép d^ınh m^ıua r^ıu, thu^ıc phi^ın đ^ı làm gi^ıu công qu^ı, tr^ıng tr^ın nh^ı th^ı c^ıo ph^ıi l^ıam, c^ıo nói chi n^ıa.

Ch^ıng nói đ^ıu xa, nh^ıng năm 1916, 1917, 1918 l^ıà sau khi B^ı h^ı đ^ıl^ıen ng^ıi r^ıi, d^ınh các t^ınh Thanh H^ıoa, Ngh^ı An, H^ıa T^ınh, Th^ıa Thi^ıen, Qu^ıng Nam, Qu^ıng Ng^ıai b^ı b^ıao to l^ıt l^ın h^ın l^ıau, n^ıen ph^ıi ch^ıt đ^ıoi, ch^ıt d^ıch, tr^ınh báo ch^ıng k^ıu vang lu^ınh, th^ım th^ıng nh^ı th^ı c^ıo g^ı h^ın n^ıa! Nh^ıng mà ch^ıa t^ıng nghe B^ı h^ı l^ıam đ^ıng m^ıt vi^ıc t^ı thi^ın n^ıo đ^ı c^ıu ng^ıi s^ıng sót, b^ı thí m^ıt đ^ıng xu n^ıo đ^ı gi^ıup k^ı kh^ın c^ıng! Nh^ı v^ıy th^ıi B^ı h^ı đ^ı d^ıt h^ıt t^ınh ngh^ıia v^ıi qu^ıc d^ınh ta t^ı l^ıau r^ıi, mà nay l^ıi dám ăn c^ıp c^ıa n^ıcc l^ıam c^ıa ri^ıng, xa x^ı b^ıy b^ı, v^ıt ti^ın vào ch^ıng kh^ıng. Ch^ı l^ıy m^ıt vi^ıc l^ıy mà nói, B^ı h^ı c^ıo m^ıt m^ıui n^ıo, c^ıo t^ı cách n^ıo mà t^ı x^ıng l^ıà v^ıa c^ıa d^ınh ta?

Gi^ı s^ı nh^ı B^ı h^ı l^ıy ti^ın l^ıam cung đ^ın đ^ıó mà l^ıp m^ıt tr^ıng Đ^ıi h^ıc t^ıi Hu^ı, l^ıy ti^ın mua mua đ^ıs^ı đ^ıp b^ı đó mà mua đ^ı dùng cho nh^ıa tr^ıng, l^ıi l^ıy ti^ın phung phí d^ıng i nuô^ı h^ıc sinh l^ıu h^ıc t^ıi Phá^ıp c^ıng đ^ıng c^ıv^ı m^ıui ng^ıi, th^ıi hai cách dùng ti^ın l^ıi h^ıi kh^ıac nhau bi^ıt l^ıà bao n^ıhiêu!

T^ıng h^ıi thay! Qu^ıs d^ınh ta m^ıi n^ıam c^ın cù, đ^ı m^ı h^ıoi sa n^ıcc m^ıt, v^ık^ıu đ^ıoi con kh^ıoc l^ınh, c^ıng m^ıc, th^ınh rách l^ınh, b^ıng xép ve, c^ıng m^ıc, ch^ı lo ch^ıy ng^ıi c^ıh^ıy xu^ıi cho có ti^ın đ^ın p^ı thu^ı cho nh^ıa n^ıcc, mà c^ıng có l^ıòng mong nh^ıa n^ıcc l^ıam đ^ıng c^ıđ^ıu g^ı ích l^ıi ch^ıng?

Nh^ıng mà khi thu th^ıi v^ıt t^ın x^ıng t^ıy, đ^ın khi ti^ıu th^ıi v^ıi tung nh^ı tro b^ıi nh^ı th^ıi qu^ıc d^ınh ta t^ıi g^ı mà ph^ıi ch^ıu c^ıc kh^ı, dâng c^ıa c^ıi, máu m^ı đ^ı cho m^ıt ng^ıi v^ıa u m^ıê ti^ıu phá m^ıt cách d^ıi d^ıt nh^ı th^ı?

Trong khi B^ı h^ı vung vãi b^ıy b^ı đó, B^ı h^ı há kh^ıng nghe vi^ıc l^ıam c^ıa v^ıt t^ıng th^ıi ng^ıo Trung Hoa l^ıà ông Lê Nguyên H^ıng sao? Ông l^ıy th^ıy kho nh^ıa n^ıcc thi^ıu h^ıt, th^ıi t^ı nguy^ın đ^ıem ti^ın l^ıu c^ıa m^ınh h^ın 3 tri^ıu r^ıu i quan ti^ın Phá^ıp, tr^ı l^ıi cho qu^ıc d^ınh đ^ı em l^ıam vi^ıc t^ıi thi^ın, các báo Phá^ıp khen ng^ıi kh^ıng ng^ıt.

Ôi! T^ıu là m^ıt n^ıcc đ^ıat r^ıng, s^ın v^ıt nh^ıu, d^ınh s^ı đông h^ın h^ıt tr^ınh th^ı gi^ıi, l^ıi là m^ıt n^ıcc đ^ıng l^ıop, h^ı đ^ıoi nghèo, kh^ıng ph^ıi là c^ıng vô s^ı xu^ıt, th^ı mà đ^ıng đ^ıng m^ıt v^ı T^ıng Th^ıng m^ıt n^ıcc l^ınh, bi^ıt y^ıe n^ıcc, bi^ıt lo d^ınh, c^ıo kh^ıng mu^ın l^ıanh s^ı l^ıu ng^ıo h^ın n^ıam đ^ıng, đ^ı cho qu^ıc d^ınh b^ıt gánh n^ıng thay; hu^ıng chi nay B^ı h^ı l^ıà v^ıa m^ıt n^ıcc b^ı b^ıo h^ı, v^ı th^ı l^ı d^ıng i quan Toàn quy^ın, danh hi^ıu ch^ı có trong 12 t^ınh, công nghi^ıp kh^ıng h^ın g^ı m^ıt tên d^ınh m^ıt, mà l^ıi dám t^ı s^ınh m^ınhnh^ı v^ıa tr^ıi, vi^ıc l^ıam nh^ı tr^ım c^ıcc p, ngo^ıi l^ıu ng^ıo b^ıng ra, c^ıo th^ıêm phí t^ın l^ıam cung th^ıt, l^ıi c^ıo ti^ıu x^ıài b^ıy b^ı, n^ıa, th^ı là ngh^ıia lý g^ı?

Bà hò viết thò cho Bà Trưng Thuộc đính a có câu xõng là “cha mì dân”, thò hòi nõi c ta xõa nay vèn trèng luân lý gia đình, mà có đâu thò cha mì tàn nhòn bùt lõng nhò vò y? Đòi lòi, phòi nói là thòng giõc cõa dân thòi đúng hòn. Đó là bùn tòi.

V. Năm là phòc sõc không đúng phép

Bà hò tò chò ra mít thò lò phòc kíu mòi, tò mòc ra đò ra Triệu. Kíu lò y là trên áo cõm bào cũ, thêu vào cái cõu vai kíu Âu, còn cõ áo và tay áo thòi đính vài ngõc lõe loét, Âu không ra Âu, Á không ra Á, lòi trên nón vua thòi thêu thêm nhõng hình rõng phòng sáng ngõi. Nghe nói khi Đòi tòng Jofre qua nõi c ta, Bà hò mòc đò lò y mà đón tiõp; bây giờ qua Pháp, khi đòn đính u mò danh nhân tò sĩ, cũng mòc đò lò y. Cũng may là ngõi i Pháp ít đò ý đòn lò chò nõi c ta, nên không biõt đó thòi, nòu có ngõi hòi rõ, gõn hòi rõng, Bà hò ăn mòc nhò vò y quò có đúng vòi lò phòc nhà binh nõi c Nam không? Thòi chõng biõt trò lòi thòi nào đõi c.

Thòi xem các nõi c trên thòi giõi, vò lò phòc thòi nõi c nào cũng có qui đõnh, khi tiõp khách, khi duyõt binh, khi triều, khi hòi, lò phòc có quan hò đòn quõc thòi; phòm ngõi i ra làm viõc công đòn không đõi c vòi tò khòi, nòu không thòn trèng mít chót, thòi i đòi ngoõi mang nòi nhõc thòt lò, đòi i nòi mang cái tòi trái phép. lò nõi c ta tròi c kia phép nòi cũng ròt chòt chò, tò vua đòn dân đòn có thò chò, chép lòi lò hòi đòn, ban bò làm lõnh chung, nòu ai sai vòi tò thòi hình phòt theo ngay. Nòu nói rõng cách mòc xõa không hòp vòi đòi nay, phòi cõi cách cho hòp thòi, thòi i đó không phòi viõc không nêu làm. Xem nhò Tàu vòi Nhòt công phòc đòn theo lòi Âu Châu thòi sao? Nhõng phòi đòi tò làm thòi thòc nhòt đõnh, trên dòi i mít loét, thay đòi theo mòi, lò y lò công bò ra ai nòy đòn phòi theo, nhò vò y thòi sao lòi không nêu?

Nay Bà hò lòi trái hòn, tò chò tò mòc, chò lo làm sang mít mình, ngõi i trong nõi c xem vào không gòi là chính đính, lòi làm cho tai mít ngõi i ngoài lõm lòc, đă sai phép bang giao, lòi làm nhõc quõc thòi, chiõu luõt pháp nõi c nhà, phòi chòu đòn hình. Đó là năm tòi.

VI. Sáu là du hònh vô đò

Sau khi Bà hò lên ngôi, thòi ra sõc khuõch trõng nghi trõng nhà vua, thõng thõng ra đi chòi róng, nào là voi, nào là kíu u, nào là xe nào là ngõa, nhõng ngõi i theo hòu, nhiõu khi đòn hàng trãm, ít cũng ba bòn chòc, chiõu lòi rong chòi thành thòi. Trang sõc lõng lò y, nghi thòc oai nghiêm, quân hòu nghênh ngang, nõi c ta bòn mõi nám chòa tõng có. Ngõi i đòn đõi ng khò viõc chòy tránh, dân trong nhà chán sõ hòu phiõn, còn Bà hò thòi dòi ng dòi ng tò đòc, ý muõn tò cho ngõi i ta biõt rõng Hoàng đò là sang.

Xét luõt pháp các nõi c văn minh, không có quyõn lòi nào mà không có nghĩa vò kèm theo. Nay Bà hò tò tôn quân quyõn, tò ý làm oai làm phúc, chính trò bò lò khõng mò y may lõu tâm đòn. Nhân dân đói lõnh chòng chót hòi han, mà lòi ngày ngày chòi róng, kiêu căng buõng lung, thòi còn trách kò bò y tòi sao đõi c? Bà hò thì cao quý lõm đó, còn quõc dân đau khò thì sao? Nhò vò y là chò biõt quyõn lòi, mà không biõt có nghĩa vò, chiõu theo luõt, hò khõng làm hòt nghĩa vò thòi phòi chòu trách nhiõm là cái tòi hòi nõi c hòi dân, Bà hò phòi chòu là thò phòm trõng hòt. Đó là sáu tòi.

VII. Bò y là viõc Pháp du ám muõi

Bà hò qua Pháp chuyõn này, ngõi i ta kò nào có lõu tâm đòn quõc sõ, phòn nhiõu phòi suy nghĩ, trõng thòi ngõ sau thòi lo, khi đă biõt ròi thòi ngó nhau mà cõi i mõm.

Mõi n cõ rõng đòn a Hoàng tò đi hòc, hoõc đi đòn u quân sỹ nõi c ta tò tròn, và đi xem các thành phò phòi Bòc nõi c Pháp bò tàn phá, thòi nhõng viõc đò đòn là viõc tò cõa Bò hò, khõng phòi viõc công cõa quõc dân ta, lòi đó là viõc khõng cõn kíp giõi cõ.

Nòu mõi n cõ rõng đòn du lõch nõi c Pháp, đò khõo sát văn minh cõa hò ròi đò cõi cách chính trò trong nõi c, thòi Bò hò khõng phòi là tay làm viõc lò y đõi c. Sao vò y? Vì nõi c Pháp là nõi c dân chò, mà Bò hò là vua tôn quân quyõn, lò y cán vuõng mà đút vào lõ tròn, chò có cái hòi làm cho

hỗn cản mà thôi. Về chặng Bồ hòn không am hiểu tiếng Pháp, mà mày ông đói thèn đem theo, nhó tên X tên Y đùu là bến hòn tiễn người ta, trí thèc hòn còn thèp hòn con nít 10 tuổi cưa Pháp. Lại trong khi Bồ hòn Ba Lê, chỉ có mệt lèn đòn trèng đua ngựa, cá đòn c 200 quan, còn nhó nhòng Vịnh Bác cùi lòn, hòn đòn lòn, thèng quán lòn, công xòn lòn, và nhó nhòng nồi nhóm hòn bao nhiêu văn minh tinh túy cưa nòn c Pháp v.v... thì chả a tòn bòn c chân vào, nói ròng đi khéo sát, thì i khéo sát mà nhó vòn?

Nếu mòn cùi ròng đi dù cuộc đòn xòn Thuộc đòn Marseille, thì i nòn c ta là ngày nay có cái xòn đòn đòn, phi ngòi i Bồ c kù thì thi i Nam kù là dân i dòn quyòn tròn cùa pháp vòn (đòn xòn này Trung kù có nghó bòn sáo, so vòn 50 năm vòn tròn cùa cùi lòn chút nào), còn 12 tòn Trung kù là cái xòn i dòn quyòn chuyên cùa Bồ hòn, thì i sĩ phu lòng đen nhó mòn c, nòng dân xòn gòn nhó cùi, có gì là xòn đâu! Chù duy đòn i thèn và quan lòn cùa Bồ hòn, thì i cái xòn quòn lòn, cái xòn đua nòn nh, cái xòn ăn hòn lòn, cái xòn xòn thi tòn dân đòn ăn cho béo cho mòn p, nhó nhòng tiòn thay! Cái loài quòn sòn lòn, thi i tòn i Pháp đây, sáu bòn mòn i năm vòn tròn cùa, hòn đã nhó nòn xuòn nòn c sâu, ném vào lòn a đòn cùi ròn, nay Bồ hòn đem loài lòn qua, thi i không ai còn mà đòn nòn a! Nhó vòn trong cái màn hòn cùa chuyòn du lòn ch nòn cùa Bồ hòn, công sòn p đòn quòn quyòn tòn thèn nào, cũng không khó gì mà không biòn vòn.

Nghe Bồ hòn vài năm tròn đây, đã cùi y oai chuyên chù, vòn vét cùa dân, mua đòn xa xòn hòn nhót cùa các nòn c Á Đông và nòn c mình, tóm thâu tòn tòn cùi đòn quý báu cùa các triòn tròn đòn lòn, chùa đòn có hòn trèm hòn, ngày nay đem cùi theo, nhó ngòi i Pháp tên X tên Y vòn đòn, dâng lòn cho đòn quan chù nòn c Pháp, đòn nhó cùi ngòi vua cho cha con Bồ hòn và nhó hòn làm hòn viòn đòn mong đòn cái mòn gòn tôn quan quyòn, sau thành viòn ròn i Bồ hòn vòn nòn cùa sòn thi oai dâm bòn, khóa hòn miòn lòn i quòn c dân, ròn i sòn ký đòn uòn c này đòn uòn c nòn đòn đòn đáp. Viòn nòn y tuy còn lòn trong vòng bí mòn t, nhó nhòng ngòi i ta đã đòn ròn lòn ngoài, không phòn i là không có cùi, theo lòn i tòn cùi i Pháp “không có lòn a mà có khói” ai tin!

Tuy nhiên, nếu Bồ hòn mà dùng kù lòn, há chòn thòn sách lòn sao? Bồ hòn muòn giòn vòn ngõi quân chù, mà lòn i đi cùu khéo vòn i dân cùa mòn t nòn c dân chù, Trinh này muòn biòn muôn phòn không có mòn t phòn nòn nào thành công đòn cù.

Cái bòn cùa Bồ hòn là bòn i ngu muòn i, chùa tòn đòn đòn lòn ch sòn cách mòn gòn nòn c Pháp vòn y. Nếu mòn t mai biòn t đòn cùi thùi sòn gòn cùi đòn chán nòn n, cuòn gói mà vòn sòn mòn vòn y.

Cuòn thùi kù 18, cái oai chuyên chù cùa nòn n quân chù Âu chàu đã lên đòn tòn bòn c, thòn ng phòn tùy ý, tròn mòn tòn quòn c gia, xem nhân dân nhó nòn bòn c, vãi tiòn tài nhó đòn bòn i, cung thòn huy hoàng, chùi bòn i xa xòn, ăn mòn c hoa mòn, quòn lòn y tôn nghiêm, thòn khòng phòn i là mòn t ông vua mòn t nòn c mang hòn danh là bán tòn chù nhó Bồ hòn có thòn tòn ng tòn ng đòn cù. Thùi mà hòn vòn t đã cùc thi i phòn lòn i, đó là lòn tòn tòn nhiên. Buòn i y các danh sĩ nòn c Pháp, nhó Lòn Thoa,

Mòn-Đòn-Tòn-Cù, Phúc-Lòn-Đòn-Nhó, v.v... kù tiòn p nhau nòn i lên phát huy cái nghĩa nhân quyòn, chòn ng vài mòn i năm mà cái thùi lòn cùnh hòn ng ra khòn p toàn Âu.. Dân tòn c Pháp là tiên tiòn nhó t, huòn tay kêu lòn, lòn lòn i nhó vang, ngã ròn i đòn đòn dòn y, càng tiòn càng hòn, cho nên tòn đòn cùi khùi hoàn, mà cái đòn cùa vua Lòn-Đòn ch thùi 16 cùa nòn c Pháp đã bêu cao trên đòn đòn đòn dài vòn y. Bồ hòn qua thành Ba-lê, trông nhó ng đòn ng phòn ròn ròn, thi y có nhó ng tòn ng đòn ng nguy nga, đó đòn là nhó ng tòn ng kù niòn m nhó ng bòn c thánh hiòn hào kiòn đòn ng thi i đã đòn hòn tòn do, cùu vòn t mòn gòn dân vòn y. Phàm trong thùi giòn i, quân chù nào vô đòn o thì thùn lòn y chòn dung.

Bồ hòn nêu qua chùi công tròn ng Công-cù (Concordre) và cung đòn n Versailles (Lòn dòn ch đòn bòn bòn tòn Versailles và bòn giòn tòn Công-cù) đòn đòn u cái di tích màn chót nêu quân chù vô đòn o, nhó n đó hòn a may có tòn tòn nh chòn.

Yi thi i lòn y, chính thi i nòn c Pháp đòn i làm dân chù, lòn p ra nghó viòn nòn dân cù, lòn p pháp, hành pháp, tòn pháp, phân tách rõ ràng, mà nghó viòn nòn m hòn chù quyòn cùa nòn c. Đòn nay, chính phòn

chuyên chở không còn dồn vặt, nhân loài trông đợi cõi sống hạnh phúc, tột do là nhữ dân tộc Pháp chỉ y máu trộm mà đâm cướp. Sao Bồ hòn không xin vào đền Bourbon để nhón thi y cái khí tột ngang bắc ái, bình đặng, tột do cõa quoc dân cõng hòa, so sánh lối i vui cái chính thứ chuyên chở đèn tõi ngàn năm cõa nõn cõa ta, thứ i thi y rõ cái chở nghĩa dân quyến thòn thánh bết khõ xâm phõm, nó đâm ngang bõng bõng bết bõtnhõ mõt trõi giõa trõa, chiõu thi u cõ bõu trõi, mà võ sau chính thứ quân chở tõt không có chõ đõng chân còn nói chi đõn viõc chuyên chở dã man nõa.

Đõi cõi nhõ võ y chõng phõi sõc ngõõi làm nêu chõng? Thì đó cũng là luõt thiên diõn không tránh đõi cõi võ y.

Ngày nay các dân tộc trên toàn cõu đõu xõng nõn cõi Pháp là nõn cõi tõ dân quyến, không đúng hay sao? Không đúng hay sao?

Đó, mõt nõn cõi danh dõ nhõ thõ, mõt dân tộc danh dõ nhõ thõ, xem lõi hõn trãm hõm đõ quý cõa bõ hõ đáng giá bao nhiêu, lõi dám đem bõch bích mà nhem thèm, đem huõnh kim mà làm đen lòng, đi ngõõi cõi lõi phong triõu thõ giõi, trái või công lý nhân đõo, làm dõ danh dõ quoc dân, đõ vì Bồ hõ giõi cái võn mõng cõa nõn quân chõ chuyên chõ nó đã giõn tàn nhõ giõt sõõng ban mai rõi. Nói rõng 20 triõu quoc dân oán là chuyõn nhõ, còn mõt mõi nào đõi või võn quoc trên thõ giõi iõ? Xem võ y Bồ hõ đi chuyõn này chõc chõn là thõt bõi, không còn ngõ gì nõa. Chõ tiõc thay bao nhiêu mõ cõa sáu, bõy triõu quoc dân ta, bao nhiêu cái kho tàng quý báu cõa nõn cõi nhà ta dành dõm mõ y trãm năn nay, chõ vì sõ lõi lõi nhõ nhen mà Bồ hõ đem võt đi mõt cái, làm chìm lõm hõt thõ y theo ngõn sóng Tây dõõng! Đó là bõy tõi.

Trõ lõen bõy đõu, bõi có quan hõ quoc kõ dân sinh, nên kõ ra đõ buõc tõi. Ngoài ra còn nhõng đõu xõu xa không thõ kõ xiõt, bõi không quan hõ viõc nõn cõi cho lõm, hoõc có dính đõn đõi tõ cá nhân nên không kõ đõn làm gi.

Ôi! Thứ giõi ngày nay dân trí tõn bõ mõi ngày ngàn dõm, trõõc vài mõõi năm nay, vua các nõn cõi lõp hiõn đã đem mõi chánh sõ lõn nhõ cõa quoc gia, hai tay dâng trõ lõi cho quoc dân, không dám hõi đõn, duy ngày đêm mong lõi cõi đõõc giõi cái hõ danh lõi trên thõn dân, khõi mõt nõi dòng đõ xõu hõ đõn tôn miõu, thõi đã coi là cái phõõc lõn tay trõi rõi, nhõng đõn nay quoc dân hõ còn lõy làm khó chõu, còn lo trãm kõ đõ bõi đõi, đõ đõt đõõc đõn cái chõ nghĩa bình dân chán chánh mõi hõ dõ.

võ y thõi tõ nay cái tàn quân chõ trong thõ giõi cũng không xa mõ y, không cõn phõi khôn ngoan lõm mõi biõt võ y. Chõng nói đâu xa, gõn đây trong thõi Âu chiõn, bõ quoc dân giõt hoõc đuu i đõi đã có 38 vua, trong đó có 3 ông Đõi hoàng đõ rõi.

Nhõ trõõc đã nói, chính thứ nõn cõi ta, tõ xõa là quân chõ đõc tài, chính trõ hay dõ, quan lõi hiõn ngu, quoc dân không đõõc hõi đõn. Nay thõi thứ nõn cõi càng ngày càng suy vi, mõt cõi cái tên Việt Nam trong bõn đõ thõ giõi. Hãy xem các nõn cõi Á Đông, Tàu, Nhõt không nói, còn Xiêm La là mõt nõn cõi xõa kia dân ta không thèm đõng ngang hàng, thõ mà nay hõ nghiõm nhiên đõng trong vòng bình đõng või võn quoc. Laõ nhõ Nam Bõc hai kõ lõi dõõi quyến kinh lý cõa nõn cõi Pháp ràng buõc có rõng rãi hõn, nên có sinh sõc hõn. Còn 12 tõnh Trung Kì thi iрен rõ mõi dõõi chính thứ chuyên chõ vô trách nhiõm, không biõt dõa vào đâu đõ nuõi chút hõi tàn! Đó là tõi cõa ai? Tõi cõa ai? Xem đó thứ i chõng quân chõ hiõn tõi phõi truõt, mà xét đõn nguõn gõc nguyên nhân sâu xa, thứ i quân chõ các thứ i đã qua cũng không tránh khõi búa riu công luõn cõa quoc dân võ y.

Ôi! Xu thứ bên ngoài đã nhõ thê kia, mà tình thứ nõn cõi ta lõi nhõ thõ này, thứ i cái ngôi Bồ hõ đã nguy tõ nhõ trõng mõng, thứ tõ có nhõ đõu Hiõu Đõ nhà Hán đã nói: "Mõng cõa Trõm chõng biõt mõt còn ngày nào đây!". Võ y Bồ hõ còn mê muõi khjõng biõt, tõ ví mình või thi ñn thánh, đõt bõy tõi u nhân nüp bóng làm càn, công nhiên buõng thói ăn lo ăn lót, ngõõi ta khõng nói khõng kõ,

dân nói không hay, l^oi còn ngh^óch thì th^ờ, trái nhân tâm, nhen l^oi b^óp tro tàn chuyên ch^ó, d^òt h^{òn} cái dân khí dã tôn th^ờng lâu ngày, qu^á h^{ết} châu báu c^óa n^óc, quét s^óch tài s^ón c^óa dân. Th^ờ h^ói: qu^ác th^ờ Vi^{ệt} Nam có ph^ói là t^ố s³n c^óa B^ồ h^ồ hay sao? 20 tri^{ều} u qu^ác dân há ph^ói là gia b^óc c^óa B^ồ h^ồ hay sao? Quan l^oi n^óc ta m^óc nát còn s^ó ch^óa quá ch^óng hay ch^ăng, mà còn ph^ói có th^{êm} B^ồ h^ồ tr^úng th^{êm} lòng gian tham n^óa? Danh hi^{ểu} u Vi^{ệt} Nam e c^{òn} ch^óa nh^ó nhu^ć ch^ăng mà còn ph^ói có B^ồ h^ồ ra dâng mùi hôi thúi, làm cho thiên h^ồ chê c^ói khinh d^ò ch^óng còn k^ó là loài ng^ó i n^óa? D^òu m^óc a qu^ác dân ta s^ó ch^óa khô h^{ết} hay ch^ăng, mà còn ph^ói có B^ồ h^ồ hoang phí vung vãi n^óa? Than ôi! N^óc ta t^ố i g^ì mà ph^ói ch^óu cái nghi[ ]p ch^óng l[ ]y! Dân ta t^ố i g^ì mà ph^ói đ[ ]i th^ờ vua qu^á l[ ]y! N^óu không cùng qu^án chúng tr[ ] kh[ ] nó đ[ ]i, t[ ]t ph^ói cùng nó ch[ ]t đ[ ]m nay mai thôi!

Tôi vi^{ết} đ[ ]n đây, vi^{ết} đ[ ]a cùn tay đ[ ]a m[ ]i, gi[ ]y đ[ ]a h[ ]t mà đ[ ]i u tôi mu[ ]n nói h[ ]ay c^{òn} ch[ ]a h[ ]t, tôi ph^ói kh[ ]ăng kh[ ]ăng m[ ]y ngàn l[ ]i mà không thôi đó, ch[ ]ng ph^ói công kích cá nhân B^ồ h^ồ mà công kích h[ ]ôn qu[ ]nh v[ ]y; cũng không ph^ói vì t[ ] k[ ] c[ ]a Trinh mà làm; th[ ]t là vì 20 tri^{ều} u đ[ ]ng bào mà xô ng[ ] ch[ ]uyên ch[ ], l[ ]ng h[ ] t[ ] do v[ ]y. Th[ ]y M[ ]nh nói r[ ]ng: “Đâu ph^ói  a bi[ ]n lu[ ]n, b[ ]t đ[ ]c d[ ]m mà thôi”, tâm s[ ] c[ ]a tôi c[ ]ng là th[ ] đó.

N^óu nh[ ] B^ồ h^ồ có đ[ ] thiên l[ ]ng, ch[ ]ut bi[ ]t h[ ]i ng[ ], bi[ ]t qu[ ]nh quy[ ]n kh[ ]ng th[ ] c[ ]y đ[ ]ng, dân oán kh[ ]ng th[ ] khi đ[ ]ng, th[ ]i ph^ói s[ ]m quay v[ ], t[ ] thoái v[ ] tr[ ]c, đ[ ]em ch[ ]nh quy[ ]n tr[ ] l[ ]i cho qu[ ]c dân ta, đ[ ] h[ ] tr[ ]c ti[ ]p c[ ]ng dân t[ ]c Pháp, t[ ] m[ ]u l[ ]y l[ ]i ích c[ ]a h[ ], nh[ ] v[ ]y th[ ]i qu[ ]c dân ta c[ ]ng l[ ]ng tình, kh[ ]ng b[ ]c d[ ]ai, cái k[ ] B^ồ h^ồ kh[ ]ng c[ ]ng k[ ] nào h[ ]n.

Ví b[ ]ng chuy[ ]n đ[ ]i này, th[ ]m l[ ]ng táo b[ ]o, kh[ ]ng k[ ] g[ ] h[ ]t, c[ ] kh[ ] kh[ ] c[ ]p ng[ ]chí tôn, c[ ] thi oai ch[ ]uyên ch[ ], l[ ]am đ[ ]t m[ ]ng m[ ]ch c[ ]a n[ ]ng c[ ] trong c[ ]n th[ ]uy nguy, đ[ ]nh đ[ ]m qu[ ]c dân trong ki[ ]p kh[ ] lâu dài, n[ ]u v[ ]y th[ ]i Trinh này t[ ]t ph^ói: trong cáo v[ ]i qu[ ]c dân, ngo[ ]ai hi[ ]p c[ ]ng v[ ]i n[ ]ng Pháp, v[ ]i 20 tri^{ều} u đ[ ]ng bào, c[ ]ng B^ồ h^ồ tuy[ ]n ch[ ]i n qu[ ]t li[ ]t, nguy[ ]n cho cái đ[ ]u c[ ]a Trinh c[ ]ng v[ ]i qu[ ]n ch[ ]uyên ch[ ] d[ ]a man c[ ]a B^ồ h^ồ đ[ ]ng th[ ]i r[ ]i xu[ ]ng đ[ ]t, qu[ ]t kh[ ]ng n[ ] th[ ]y v[ ]i m[ ]ng v[ ]n d[ ] m vuông giang sang đ[ ]t n[ ]ng, v[ ]i m[ ]ng v[ ]i tri[ ]u cha m[ ] anh em, ph^ói giao đ[ ]t v[ ]o tay h[ ]nh qu[ ]n v[ ]y!

B[ ] CHÚ

1)- Th[ ] này vi^{ết} m[ ]t b[ ]n b[ ]ng Hán văn g[ ]i B^ồ h^ồ, l[ ]i d[ ]ch ra Pháp văn d[ ] ng trên báo Pháp và r[ ]i truy[ ]n đ[ ]n, đ[ ] r[ ]ng đ[ ] ng công lu[ ]n c[ ]a ng[ ]hi Pháp.

2)- Gi[ ]a tôi v[ ]i B^ồ h^ồ, d[ ]  n tuy[ ]t nh[ ]t thi[ ]t quan h[ ], ch[ ] đ[ ]ng trên đ[ ]a v[ ] đ[ ]i d[ ]ai mà thôi, cho n[ ]en nói “g[ ]i” mà kh[ ]ng nói “dâng”; c[ ]on d[ ] ng hai ch[ ] “B^ồ h^ồ” đ[ ]o là theo Hán văn, x[ ]ng hô nh[ ] v[ ]y cho ti[ ]n, ch[ ] kh[ ]ng ph^ói là t[ ]nh kính d[ ] u.

3)- Tôi là ng[ ]hi ph^óc t[ ]ng Nho giáo, n[ ]en kh[ ]ng d[ ] ng th[ ] l[ ] ch[ ]uyên ch[ ] đ[ ]t ra t[ ] T[ ]n Th[ ] Ho[ ]ng v[ ] sau (Th[ ] Ho[ ]ng đ[ ]t sách ch[ ]nh h[ ]c tr[ ], Kh[ ]ng giáo d[ ]a m[ ]t), l[ ]  y là h[ ] g[ ]p ch[ ] t[ ]nh h[ ]uý c[ ]a nh[ ] v[ ]a th[ ]i ph^ói tr[ ]nh, cho n[ ]en d[ ] y tôi vi^{ết} th[ ]ng kh[ ]ng kiêng, là t[ ] ý ph[ ]n đ[ ]i (Nh[ ]t B[ ]n d[ ]a b[ ] lâu r[ ]i, ch[ ] có ta c[ ]ng gi[ ] l[ ]i đ[ ]o).

Marseille, ngày 14 tháng 7 năm 1922

Ký tên: Phan Châu Trinh

(Phan Châu Trinh và Lê  m d[ ]ch, trích trong Th[ ] th[ ]t đ[ ]u NXB Anh Minh, 1958, Hu[ ])